|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  **VIỆN KỸ THUẬT VÀ CÔNG NGHỆ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO TỔNG KẾT**

**NĂM HỌC 2019-2020**

Thực hiện chương trình công tác năm học 2019-2020 và căn cứ công văn số 393/ĐHV-HCTH ngày 12 tháng 05 năm 2020 về hướng dẫn tổng kết năm học 2019-2020, Viện Kỹ thuật và Công nghệ tổng kết các mặt hoạt động của năm học 2019-2020 nhằm đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học, nêu lên những vấn đề tồn tại và định hướng những nội dung công tác chính cho năm học 2020-2021 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Năm học 2019-2020 là năm học có nhiều sự kiện: (*i*) là năm học chào mừng đại hội Đảng các cấp gồm đại hội Chi bộ, Đại hội Đảng bộ bộ phận và đặc biệt là Đại hội Đảng bộ trường Đại học Vinh lần thứ 32; (*ii*) là năm học mà có nhiều gián đoán thời gian dạy học vì dịch Covid. Với đặc điểm trên, Viện có ảnh hưởng nhiều về kế hoạch đào tạo, NCKH. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Viện, các tổ chức đoàn thể và toàn thể cán bộ của Viện đã cố gắng cùng nhau hoàn thành tốt nhất các nhiệm vụ được giao.

**II. NỘI DUNG TỔNG KẾT**

**1. Công tác chính trị tư tưởng, truyền thông và cải cách hành chính**

- Chi bộ và Lãnh đạo Viện đã thực hiện tốt việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng cũng như triển khai tích cực việc quán triệt thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020;

- Cán bộ Đảng viên của Viện tham gia Hội nghị tổng kết công tác xây dựng Đảng năm 2019, triển khai nhiệm vụ năm 2020; quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 29, Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, Hội nghị lần thứ 4 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng;

- Tổ chức thành công Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2020-2022 và Đại hội Đảng bộ Bộ phận nhiệm kỳ 2020-2025;

- Các tổ chức của Viện đã tuyên truyền cho cán bộ và sinh viên nhận thức được đầy đủ vai trò, vị trí trong giai đoạn tái cơ cấu Nhà trường, thấy được trách nhiệm của bản thân trước những cơ hội và những thách thức, khó khăn đối với Viện;

- Các tổ chức của Viện đã duy trì sự ổn định về chính trị tư tưởng và sự đoàn kết thống nhất trong Viện;

- Quán triệt thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2019 - 2020. Triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, các chủ trương, chính sách của Nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh;

- Thực hiện tốt các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ và các đợt sinh hoạt chính trị trong năm học;

- Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên trong Viện về công tác tuyển sinh; Đẩy mạnh hơn nữa công tác quảng bá giới thiệu về Trường Đại học Vinh, Viện KT & CN và các ngành của Viện thông qua website của Viện, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông khác.

**2. Công tác học sinh, sinh viên; công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên**

**2.1. Công tác học sinh, sinh viên**

Trong năm học 2019-2020, công tác học sinh, sinh viên và học viên đã góp phần quan trọng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học của Viện. Đánh giá chung về các mặt của công tác học sinh, sinh viên như sau:

*2.1.1. Về hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính*

- Viện phân công 01 đ/c Phó Viện trưởng phụ trách CTHSSV và 02 đ/c Trợ lý QLSV quản lý công tác HSSV. Các đ/c Trợ lý quản lý HSSV có phẩm chất đạo đức tốt, nhiệt tình trong công tác và luôn thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao cũng như tham dự các cuộc họp, hội nghị đầy đủ, đúng giờ.

- Các công việc hành chính có liên quan đến HSSV được giải quyết kịp thời, đúng quy định; thống kê, báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn theo yêu cầu của Nhà trường;

- Các đ/c Trợ lý quản lý HSSV lập sổ theo dõi và lưu trữ các văn bản, hồ sơ về công tác HSSV theo quy định của Nhà trường đầy đủ, khoa học;

- Mỗi lớp có BCS lớp, tổ tự quản, nhóm tự quản. Ngoài ra Viện cũng đã thành lập các đội xung kích, mạng lưới cộng tác viên.

*2.1.2. Về công tác quản lý học sinh sinh viên*

- Kiện toàn công tác tổ chức, vận hành tốt công tác hành chính: công tác HSSV được phân công vai trò chức năng một cách rõ ràng từ cấp BLĐ Viện, trợ lý QL HSSV, Ban cán sự lớp, BCH Chi đoàn,…nên triển khai các công việc hành chính có liên quan đến HSSV được giải quyết kịp thời, đúng quy định; thống kê, báo cáo đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn.

- Công tác quản lý HSSV được triển khai định kỳ đáp ứng tình hình thực tế: Thực hiện quy định sinh hoạt lớp hành chính HSSV hàng tháng; Thực hiện việc kiểm tra, quản lý HSSV, LHS nội trú, ngoại trú và báo cáo tình hình theo Quy định của Nhà trường.

- Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV được triển khai kịp thời, hiệu quả: tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, các buổi sinh hoạt ngoại khóa theo yêu cầu và hướng dẫn của Nhà trường; Thực hiện việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của HSSV theo đúng quy trình, quy định, tỷ lệ các loại đánh giá phù hợp với phong trào của lớp; HSSV thực hiện tốt nền nếp học tập, nếp sống văn hóa.

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách và công tác y tế trường học đối với HSSV: Phổ biến và hướng dẫn thực hiện đầy đủ, chính xác, kịp thời các chế độ, chính sách đối với HSSV; Thực hiện các chế độ chính sách: xét học bổng khuyến khích học tập, học bổng tài trợ, trợ cấp xã hội, hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí cho HSSV theo đúng đối tượng, đúng chế độ chính sách, đúng thời gian. Cụ thể trong năm học vừa qua có 168 sinh viên được nhận học bổng khích học tập, có 151 sinh viên nhận miễn giảm học phí, có 20 sinh viên nhận hỗ trợ chi phí học tập, có 18 sinh viên nhận trợ cấp xã hội.

- Làm tốt công tác bảo đảm ANTT, ATGT, phòng chống tội phạm và TNXH: Viện đã triển khai công tác để bảo đảm an ninh, trật tự trường học theo yêu cầu của Nhà trường; thường xuyên kiện toàn để duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo, Đội TNXK tự quản về an ninh, trật tự; tổ chức để HSSV ký cam kết không vi phạm pháp luật về ATGT.

- Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ cho HSSV được triển khai phù hợp, hiệu quả: các ngành đã tổ chức buổi hướng nghiệp cho sinh viên khóa 57 và tư vấn việc làm cho sinh viên khóa 56; một số ngành đã hướng dẫn sinh viên tham gia dự tuyển ứng viên đi làm tại Nhật Bản; các ngành đã chủ động liên hệ các công ty uy tín gửi sinh viên đến thực tập. Sinh viên đi thực tập tại các công ty sẽ nhận được kinh phí hỗ trợ từ phía công ty. Sau đợt thực tập này nhiều sinh viên đã trở thành nhân viên của công ty sau khi ra trường.

- Phát động và triển khai tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với HSSV: tổ chức đăng ký thi đua và triển khai các phong trào thi đua đối với tập thể, cá nhân HSSV. Kết quả công tác thi đua khen thưởng năm 2019-2020 đạt được 1 sinh viên xuất sắc toàn khóa, 16 sinh viên giỏi toàn khóa, 3 sinh viên khen thưởng trong các phong trào Trường.

- Thực hiện tốt công tác công tác xử lý vi phạm kỷ luật đối với HSSV: công tác xử lý vi phạm kỷ luật sinh viên được triển khai kịp thời, đúng người, đúng tội, mang tính giáo dục cao.

*2.1.3. Những tồn tại về công tác quản lý học sinh sinh viên*

Trong công tác sinh viên chưa có biện pháp hiệu quả để động viên sinh viên tin tưởng và yên tâm học tập, rèn luyện, do đó còn nhiều sinh viên đã bị xóa tên hoặc buộc thôi học. Tổng số sinh viên buộc xóa tên hoặc thôi học trong năm học vừa qua là 56. Chi tiết về số lượng sinh viên tại thời điểm tháng 9/2019 trong Bảng 1 và sau một năm học, số sinh viên buộc xóa tên và tự thôi học tại thời điểm tháng 5/2020 trong Bảng 2.

**Bảng 1**. Số sinh viên thời điểm tháng 9/2019

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành** | **Số SV** | **Số lớp** |
| 1 | Công nghệ thông tin | 917 | 17 |
| 2 | Công nghệ TT CLC | 58 | 02 |
| 3 | Kỹ thuật điện, điện tử | 752 | 19 |
| 4 | Kỹ thuật Nhiệt (Điện lạnh) |
| 5 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa |
| 6 | Kỹ thuật điện tử, viễn thông |
| 7 | Kỹ thuật Ô tô |
| **Tổng số:** | | **1727** | **38** |

**Bảng 2**. Số sinh viên bị xóa tên và tự thôi học năm học 2019-2020

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Ngành** | **Số SV bị xóa tên** | **Số SV tự thôi học** | **Tổng số** |
| 1 | Công nghệ thông tin | 23 | 13 | **36** |
| 2 | Công nghệ TT CLC | 0 | 01 | **1** |
| 3 | Kỹ thuật điện, điện tử | 02 | 01 | **3** |
| 4 | Kỹ thuật Nhiệt (Điện lạnh) | 0 | 0 | **0** |
| 5 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa | 01 | 03 | **4** |
| 6 | Kỹ thuật điện tử, viễn thông | 01 | 04 | **5** |
| 7 | Kỹ thuật Ô tô | 5 | 02 | **7** |
| **Tổng số** | | **32** | **24** | **56** |

**2.2. Công tác Công đoàn**

Hiện nay, công đoàn bộ phận Viện KT&CN có 44 công đoàn viên, trong đó có 06 đồng chí đang học tập ở nước ngoài. BCH công đoàn Viện gồm 03 đồng chí, trong đó có 01 đồng chí chủ tịch, 01 đồng chí phó chủ tịch và 01 ủy viên ban chấp hành. Đại đa số công đoàn viên Viện KT&CN là những cán bộ thuộc khối ngành kỹ thuật, trẻ và năng động. Vì vậy, các hoạt động công đoàn luôn có sự tham gia đông đảo và nhiệt tình của các công đoàn viên. Mặc dù đời sống vật chất còn nhiều khó khăn nhưng các công đoàn viên luôn nỗ lực thi đua trong công tác giảng dạy, nghiên cứu khoa học và hoạt động đoàn thể. Đánh giá chung về các mặt của công tác công đoàn trong năm học 2019-2020 như sau:

*2.2.1. Về chăm lo đời sống, đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đội ngũ nhà giáo và lao động, xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định*

- Công đoàn đã tích cực và chủ động quan tâm đến các chế độ, chính sách liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của cán bộ, nhà giáo và người lao động; kịp thời thăm hỏi, động viên các đoàn viên công đoàn gặp khó khăn;

- Triển khai đầy đủ và kịp thời các văn bản hướng dẫn liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức công đoàn và đảm bảo quyền lợi của người lao động như hướng dẫn thi đua khen thưởng, chi trả chế độ bảo hiểm, thuế thu nhập cá nhân, điều kiện và thủ tục nâng lương trước thời hạn; là tổ chức giữ mối liên hệ đoàn kết trong đơn vị.

- Thường xuyên bám sát nhiệm vụ, gắn nhiệm vụ công đoàn với công tác chuyên môn; thực hiện lập kế hoạch thao giảng ở cấp Bộ môn, cấp Viện và cấp Trường; nhắc nhở công đoàn viên thực hiện tốt các quy định pháp luật của Nhà nước, nội quy quy chế của Nhà trường.

- Luôn luôn bám sát sự chỉ đạo của Công đoàn Trường, phối hợp tốt các tổ chức khác như Liên chi đoàn, Liên chi hội để thực hiện và phát huy hiệu quả công tác công đoàn;

- Tham gia quản lý giám sát việc thu chi nội bộ, công tác hiếu hỷ trong đơn vị và trong trường. Động viên kịp thời tới các cháu, con các công đoàn viên nhân ngày lễ như rằm trung thu, ngày quốc tế thiếu nhi 1/6;

- Chăm lo đời sống tinh thần cho cán bộ đoàn viên, tham gia đầy đủ các hoạt động văn nghệ thể thao chào mừng các ngày lễ như 20/10, 20/11.

*2.2.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động đội ngũ NG, NLĐ về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Nghị quyết, chủ trương công tác công đoàn*

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, vận động thực hiện tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nói chung các đoàn viên công đoàn có tư tưởng chính trị vững vàng, không ngừng học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;

- Phối hợp với chính quyền trong việc giám sát hoạt động chuyên môn, triển khai đổi mới chương trình và phương pháp dạy học. Vận động đoàn viên học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, công tác dự giờ thăm lớp;

- Tham gia xây dựng đổi mới công tác tài chính, nội quy, quy chế của đơn vị theo hướng công khai, minh bạch và vì lợi ích chung của tập thể.

*2.2.3. Về công tác nữ công và phong trào thi đua*

- Công đoàn đã phối hợp với chính quyền luôn quan tâm động viên các cán bộ nữ yên tâm công tác; tích cực vận động các chị em tham gia đầy đủ các phong trào do Công đoàn trường phát động như thể thao, văn nghệ.

- Tổ nữ công tích cực vận động các chị em tham gia đầy đủ các phong trào do Công đoàn trường phát động như thể thao, văn nghệ.

**Đánh giá chung**: Nhìn chung trong năm học 2019-2020 tất cả các đoàn viên công đoàn thực hiện tốt các chủ trương, chính sách, pháp lụât của nhà nước; hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của nhà trường; tích cực tham gia các phong trào và các cuộc vận động đạt kết quả tốt. Các đoàn viên công đoàn tích cực nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và nghiên cứu khoa học cũng như chủ động đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tiếp cận CDIO.

**2.3. Công tác Đoàn thanh niên, Hội sinh viên**

Các kết quả chính của công tác Đoàn thanh niên, Hội sinh viên đã đạt được trong năm học 2019-2020 gồm:

*2.3.1. Về công tác giáo dục tư tưởng*

- Triển khai có hiệu quả các hình thức giáo dục lịch sử, truyền thống nhân dịp kỷ niệm các sự kiện lớn như: Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12. Tổ chức thành công cuộc thi nấu ăn ”*Nam sinh vào bếp*” chào mừng ngày 20/10.

- Đoàn - Hội đã triển khai các giải pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành thói quen “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật” trong ĐVTN. Có 100% đoàn viên học tập, quán triệt nghị quyết Đại hội Đoàn các cấp, các nội quy, quy chế đào tạo của Nhà trường.

- Quán triệt 100% đoàn viên, hội viên tham gia triển khai công tác học sinh, sinh viên, công tác lưu học sinh, công tác đảm bảo an ninh trật tự tạo tiếng nói thống nhất trong toàn trường. Tuyên truyền, giáo dục và tổ chức triển khai thực hiện phong trào nếp sống văn hóa, ý thức, kỷ luật trong học tập, nghiên cứu khoa học, rèn luyện của ĐVTN;

- Tham gia tiếp đón và giúp hoàn thiện hồ sơ cho tân sinh khóa 60 nhập học một cách thuận lợi và an tâm nhất. Đoàn - Hội đã phối hợp cùng Đoàn trường tổ chức thành công ngày hội chào tân sinh viên khóa 60 để lại ấn tượng tốt đẹp.

*2.3.2. Về phong trào xung kích, tình nguyện*

- Phối hợp với Ban lãnh đạoViện tổ nhiều hoạt động và sân chơi cho sinh viên. Sân chơi đã lan tõa tinh thần học tập cho sinh viên, tạo ra những sản phẩm sáng tạo cũng như phát hiện các bạn có kỹ năng kiến thức tốt nhằm bồi dưỡng phát triển phong trào nghiên cứu khoa học của Viện.

- Có 100% các chi đoàn, chi hội xung kích tham gia thực hiện các chương trình, dự án và tham gia đảm bảo an ninh trật tự trường cũng như trên địa bàn dân cư.

*2.3.3. Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên*

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả hoạt động của các CLB và các nhóm học thuật. Đoàn Viện đã tổ chức Hội nghị học tốt cho sinh viên năm thứ nhất, tổ chức giao lưu giữa sinh viên năm thứ nhất với các sinh viên tiêu biểu. Nhiều tập thể chi đoàn đã có các hoạt động hỗ trợ NCKH đa dạng, phong phú, có hiệu quả, tạo môi trường để nhiều sinh viên phấn đấu trở thành sinh viên giỏi, sinh viên xuất sắc.

- Câu lạc bộ cứu hộ máy tính hàng tháng đã sửa chữa máy tính miễn phí cho toàn bộ sinh viên trường Đại học Vinh.

- Tổ chức thành công chuơng trình giao lưu sinh viên Viện KTCN với các doanh nghiệp thực tập.

*2.3.4. Về công tác xây dựng tổ chức Đoàn và tham gia xây dựng Đảng*

- Đoàn – Hội đã chỉ đạo tổ chức Đại hội chi đoàn, chi hội năm học 2019 – 2020 thành công tốt đẹp theo đúng Điều lệ Đoàn và Hội;

- Tiếp tục tập trung chấn chỉnh, kiểm tra công tác tổ chức của các chi đoàn đặc biệt là chỉ đạo các hoạt động của các chi đoàn học tập theo hệ thống tín chỉ và hoạt động của chi đoàn cán bộ;

- Công tác bồi dưỡng, phát triển đảng viên mới tiếp tục được chú trọng.

**# Tồn tại:**

- Một bộ phận đoàn viên chưa có ý thức tham gia sinh hoạt chi đoàn, thậm chí không thường xuyên sinh hoạt. Chế độ sinh hoạt của chi đoàn còn chưa đảm bảo, nội dung sinh hoạt còn thiếu hấp dẫn, thu hút ĐVTN;

- Vẫn còn một bộ phận ĐVTN vi phạm quy chế học tập, rèn luyện, các quy định về nề nếp, nếp sống văn hóa của Nhà trường, Đoàn Thanh niên, Hội sinh viên trường.

**3. Công tác tổ chức cán bộ và xây dựng đội ngũ**

*3.1. Tình hình đội ngũ cán bộ*

Đội ngũ cán bộ viên chức của Viện hiện tại có 44 cán bộ, trong đó có 03 PGS, 16 TS, 02 GVCC, 10 GVC, 27 thạc sĩ, 01 cử nhân. Trong số 44 cán bộ của Viện, có 01 cán bộ đang nghiên cứu sau tiến sĩ và 06 cán bộ đang nghiên cứu sinh ở nước ngoài, 02 cán bộ đang nghiên cứu sinh trong nước. Tỷ lệ % số tiến sỹ của viện là 36.36%, đạt yêu cầu quy định. Thống kê tình hình đội ngũ cán bộ trong các bộ môn như Bảng 3.

**Bảng 3**. Đội ngũ cán bộ trong các bộ môn

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Bộ môn** | **Tổng** | **Về trình độ** | | | | | **Ghi chú** |
| GVC | PGS | TS | ThS | KS/CN | NCS/  Postdoc |
| 1 | Điện tử, Viễn thông | 7 | 1 | 1 | 4 | 3 | 0 |  |
| 2 | Điều khiển và tự động hóa | 9 | 1 | 1 | 3 | 6 | 0 |  |
| 3 | Kỹ thuật điện, điện tử | 8 | 1 | 0 | 2 | 5 | 1 |  |
| 4 | Khoa học máy tính và Công nghệ phần mềm | 6 | 2 | 0 | 1 | 5 | 0 |  |
| 5 | Hệ thống và Mạng máy tính | 11 | 6 | 1 | 5 | 6 | 0 | 1 |
| 6 | Công nghệ KT Ô Tô | 3 | 1 | 0 | 1 | 2 | 0 |  |
|  | **Tổng:** | **44** | **12** | **3** | **16** | **27** | **1** | **1** |

*3.2. Kết quả triển khai thực hiện các công tác*

- Chi ủy và Lãnh đạo Viện luôn luôn chú trọng chỉ đạo các Bộ môn về công tác tổ chức, sắp xếp nhân sự, phân công giảng dạy, bố trí lao động và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn phù hợp với cơ cấu tổ chức, quy mô và nhiệm vụ của Viện. Cụ thể:

+ Tách Bộ môn ĐTVT và thành lập Bộ môn KTCN Ô tô.

+ Bổ nhiệm nhiệm 02 đ/c Trưởng Bộ môn: TS. Lê Đình Công làm TBM Điện tử Viễn thông, TS. Mai Thế Anh làm TBM Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa.

+ Các bộ môn duy trì các hoạt động chuyên môn đều đặn, điều hòa phân công giảng dạy hợp lý. Viện đã tạo điều kiện cho cán bộ trẻ đi bồi dưỡng Nghiệp vụ chuyên môn: tham gia các hội thảo, học ngoại ngữ, NVSP, đi làm NCS. Ngoài ra, Viện đã xem xét hồ sơ và lập hội đồng thi tuyển biên chế có 03 cán bộ của Viện.

+ Công tác xếp loại thi đua hàng tháng được giao cho các Bộ môn thực hiện và hầu hết cán bộ đồng thuận với việc xếp loại của các Bộ môn.

- Cơ cấu lại BCH Công đoàn Viện và đề cử đ/c TS. Đỗ Mai Trang làm CTCĐ, đ/c Phạm Trà My và đ/c Hoàng Thị Hà là UV BCH Công đoàn Viện.

- Tổ chức thành công Đại hội Chi bộ Cán bộ nhiệm kỳ 2020-2022 và bầu đ/c Nguyễn Tiến Dũng làm Bí thư Chi bộ.

- Tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ bộ phận nhiệm kỳ 2020-2025 và bầu đ/c Đặng Thái Sơn làm Bí thư ĐBBP.

- Trong năm học 2019-2020 đ/c TS. Phan Anh Phong được bầu vào thành viên Hội đồng trường, nhiệm kỳ 2020-2025.

**# Hạn chế**:

- Trình độ ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh của giảng viên chưa đồng đều. Đây là một khó khăn lớn khi Viện đang trong quá trình hướng tới hội nhập;

- Nhiều cán bộ, đặc biệt là cán bộ trẻ, chưa chú trọng trong việc học tập ngoại ngữ cũng như tập trung nghiên cứu khoa học làm tiền đề cho NCS.

**4. Công tác giảng dạy, chuyên môn nghiệp vụ**

Năm học 2019-2020, Viện KT&CN thực hiện kế hoạch giảng dạy và đào tạo trên cơ sở kế hoạch năm học đã được Nhà trường phê duyệt. Một số kết quả chính đã đạt được như sau:

*4.1. Về công tác giảng dạy đại học*

- Cán bộ Viện KT&CN đang tham gia giảng dạy, hướng dẫn thực tập, hướng dẫn đồ án cho sinh viên của các ngành: Kỹ thuật điện tử, viễn thông; Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa; Công nghệ thông tin; Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử, Công nghệ kỹ thuật ôtô và một số học phần đại cương cho các ngành khác ở trong Trường theo đúng kế hoạch và đạt kết quả tốt. Ngoài ra, cán bộ giảng dạy đã tham gia giảng dạy và hướng dẫn luận văn cho bậc sau đại học các ngành CNTT, Vật lý. Mặc dù trong học kỳ 2 năm học 2019-2020, xã hội bị cách ly bởi dịch Covid, nhưng tập thể cán bộ của Viện KT&CN đã cố gắng thực hiện và hoàn thành tốt kế hoạch đào tạo của năm học 2019-2020;

- Các Bộ môn tổ chức sắp xếp, phân công giảng dạy đúng chuyên môn; công tác giảng dạy được tổ chức nghiêm túc, đảm bảo đúng quy định của chuyên môn, đúng quy định của Nhà trường và của đơn vị;

- Các giảng viên thực hiện nghiêm túc nội quy, quy chế, nề nếp, kỷ cương trong đào tạo. Cho đến nay, Viện không nhận được thông báo về vi phạm thực hiện nội quy, quy định trong giảng dạy của cán bộ từ Phòng thanh tra-pháp chế.

- Trong năm học 2019-2020, Viện đã xây dựng đề án mở thêm 1 ngành đào tạo bậc đại học là Kỹ thuật phần mềm và đề xuất mở lại ngành Khoa học máy tính. Như vậy từ năm học 2020-2021 Viện sẽ tuyển sinh 8 ngành đào tạo chính quy bậc đại học.

- Trong năm học 2019-2020, nhiều CB đã tham gia giảng dạy các học phần cho K58 theo tiếp cận CDIO. Mặc dù đây là phương pháp giảng dạy mới, nhưng với sự cố gắng của các giảng viên, bước đầu đã có những đánh giá tốt được thể hiện qua seminar và tiết dự giờ giảng dạy cấp trường (học phần "Nhập môn ngành kỹ thuật").

- Viện đã hoàn thành bảo vệ đồ án đợt và đề nghị Nhà trường xét tốt nghiệm đợt 1 (tháng 12/2019) và đợt 2 (tháng 6/2020) cho sinh viên K56. Đặc biệt có 16 sinh viên ngành bảo vệ đồ án sớm trước 1 kỳ và có nhiều sinh viên đã tìm được việc làm ngay khi bảo vệ xong;

- Tổng hợp số liệu về giờ giảng dạy của cán bộ như mô tả trong Bảng 4.

**Bảng 4.** Thống kê sơ bộ số giờ giảng dạy của các bộ môn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Bộ môn** | **Số CB đang GD** | **Số giờ đã thực hiện** | **Trung bình** |
| 1 | Hệ thống và mạng máy tính | 9 | 6280 | 698 |
| 2 | Khoa học máy tính và công nghệ phần mềm | 5 | 3265 | 653 |
| 3 | Kỹ thuật điện tử, viễn thông | 4 | 1416 | 354 |
| 4 | Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa | 7 | 5168 | **738** |
| 5 | Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử | 5 | 3347 | 669 |
| 6 | Công nghệ KT Ô tô | 3 | 1085 | 362 |
| **Tổng** | | **33** | **20561** | **623** |

Nhìn chung, công tác điều hành chuyên môn của Viện trong năm học 2019- 2020 phù hợp với thực tế và đảm bảo nguyên tắc chuyên môn – đó là sự kết hợp hài hoà giữa công tác giảng dạy lý thuyết, hướng dẫn thí nghiệm, thực hành và đồ án môn học.

*4.2. Về công tác giảng dạy sau đại học*

Năm 2019-2020 ngành CTTT được 41 học viên cao học (32 học viên tại Trường và 09 học viên tại Thái hòa). Trong học năm học 2019-2020, Viện đã thực hiện các nhiệm vụ cơ bản:

- Phân công giảng viên hướng dẫn luận văn và đã tổ chức hoàn thành bảo vệ đề cương luận văn cho khóa 26 theo đúng theo tiến độ của Nhà trường.

- Sắp xếp giảng dạy của khóa K27 theo đúng lịch trình của Nhà trường.

- Chuẩn bị các thủ tục và hồ sơ để bảo vệ luận văn cho K26 tại ĐH Vinh.

- Hiện nay Viện đã đủ hồ sơ sự thi K28 cho đợt tuyển sinh vào tháng 7/2020.

**5. Công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và hợp tác quốc tế**

Công tác NCKH, xuất bản và hợp tác quốc tế luôn đựợc Chi ủy, Ban lãnh đạo Viện xác định là một trong các nhiệm vụ quan trọng đối với cán bộ của Viện kỹ thuật và Công nghệ. Và thực tế, tập thể cán bộ trong Viện kỹ thuật và Công nghệ cũng đã xác định được tầm quan trọng của hoạt động NCKH. Các kết quả đạt được trong năm học qua như sau:

- Trong năm học 2019-2020, các cán bộ trong Viện đã thực hiện 08 đề tài NCKH cấp trường và chuẩn bị đưa vào nghiệm thu. Trong đó có 01 đề tài cấp nhà nước (NAFOSTED) đã hoàn thành thủ tục nghiệm thu đúng tiến độ. Năm 2020 cán bộ trong Viện tiếp tục đã đề xuất được 06 đề tài NCKH cấp Bộ và đã có 05 đề tài NCKH cấp Bộ được lựa chọn qua vòng cấp Trường để đấu thầu cấp Bộ. Tất cả các đề tài báo cáo đều đang được triển khai thực hiện đúng tiến độ.

- Cán bộ trong Viện cũng đã gửi đăng 26 bài báo trên tạp chí chuyên ngành quốc tế (trong đó có 7 bài báo ISI, Scopus) và 12 bài báo trong các kỷ yếu hội nghị khoa học; xuất bản được 01 giáo trình và đăng ký viết mới 04 giáo trình trong năm học tới;

- Trong năm học 2019-2020, cán bộ công chức trong Viện kỹ thuật và Công nghệ đã tích cực tham gia các hội thảo khoa học các cấp, các buổi Seminar khoa học của các bộ môn. Cụ thể các bộ môn đã tổ chức được 20 seminar.

- Trong năm học 2019-2020 đã tổ chức và thực hiện công tác NCKH của sinh viên, học viên và đã có nhiều kết quả được đánh giá tốt, trong đó 01 bài báo sinh viên tham gia nghiên cứu đã được trên tạp chí quốc tế Scopus và 01 bài báo đăng trên tạp chí NCKH cấp trường; Đã thực được 01 đề tài sinh viên NCKH cấp trường.

Cụ thể kết quả thống kê hoạt động KHCN của các giảng viên trong bộ môn được cho trong Bảng 5.

**Bảng 5**. Thống kê kết quả NCKH của các bộ môn trong Viện

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Bộ môn | Số đề tài CB đã thực hiện | Số đề tài CB đăng ký mới | Số giáo trình đã xuất bản | Số giáo trình đăng ký XB | Bài giảng biên soạn mới | Số bài báo đã công bố | Số hội nghi, hội thảo | Số đề tài SVNCKH |
| Hệ thống và mạng MT | 1 | 1 | 0 | 1 | 3 | 5  (3 Scopus) | 1 | 0 |
| KHMT và CNPM | 1 | 0 | 0 | 0 | 4 | 3 | 0 | 1 |
| Kỹ thuật ĐTVT | 1 | 3 | 0 | 1 | 3 | 5 (2ISI) | 2 | 1 |
| Kỹ thuật ĐK&TĐH | 4 | 2 | 0 | 2 | 0 | 0 | 4 | 0 |
| Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử | 4 | 1 | 1 | 0 | 4 | 10 (2ISI) | 3 | 1 |
| Công nghệ kỹ thuật Ô tô | 0 | 0 | 1 | 0 | 3 | 3 | 2 | 0 |
| **Tổng** | **11** | **7** | **2** | **4** | **17** | **26 (7 ISI-Scopus)** | **12** | **3** |

- Viện kỹ thuật và Công nghệ cũng đã tích cực hưởng ứng công tác hợp tác quốc tế trong đào tạo và NCKH, cụ thể trong năm học vừa qua Viện đã tổ chức seminar với nhóm nghiên cứu ở trường đại học Chungbuck, Hàn Quốc, đại học Upsalla, Thuỷ Điện và Viện Hàn lâm khoa học Ba Lan.

**# Tồn tại:**

- Một số Bộ môn chưa xây dựng và hình thành các nhóm nghiên cứu chuyên ngành và liên ngành phục vụ cho phát triển kinh tế của địa phương và gắn kết chặt chẽ với các doanh nghiệp.

- Một số Bộ môn không tham gia đăng ký giờ thao giảng cấp trường và một số bộ môn không hướng dẫn sinh viên nghiên cứu khoa học;

- Nhiều cán bộ trẻ phải giảng dạy nhiều giờ, không có thời gian tập trung nhiều cho nghiên cứu.

**6. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị, kế hoạch - tài chính, đời sống**

- Xây dựng đề án quy hoạch phòng thực hành thí nghiệm theo định hướng tiếp cận CDIO. Đã được Nhà trường ký phê duyệt, công tác triển khai sẽ tùy theo từng giai đoạn.

- Bổ sung nội thất, trang thiết bị cho văn phòng, phòng Viện trưởng, phòng hội đồng.

- Quy hoạch và đem vào sử dụng hai phòng làm việc Bộ môn mới và phòng tính toán hiệu năng cao.

- Hệ thống nhà xưởng 2000m2 và trang thiết bị dạy học ngành ôtô ở cơ sở 2.

- Quy hoạch và đem vào sử dụng phòng đội cứu hộ máy tính tại tầng 1 nhà B2.

**7. Công tác đảm bảo chất lượng, kiểm định chất lượng**

*7.1.Công tác đảm bảo chất lượng*

- Công tác tổ chức và quản lý hoạt động đào tạo được thực hiện khoa học, hiệu quả. Các giảng viên, trợ lý đào tạo và cố vấn học tập đã thực hiện nghiêm túc các trách nhiệm và nghĩa vụ của mình trong công tác giảng dạy. Vì vậy, không xảy ra tình huống sai sót trong lịch học tập, giảng dạy và thi cử. Tất cả các giảng viên không vi phạm quy chế Nhà trường trong năm học vừa qua.

- Tiếp tục phát triển chương trình đào tạo theo tiếp cận CDIO thông qua 10 đề tài trọng điểm cấp trường.

- Công tác phát triển đội ngũ giảng viên và nhân viên có nhiều chuyển biến, các giảng viên sau khi hoàn thành chương trình tiến sĩ ở nước ngoài về phát huy tốt năng lực.

- Cở sở vật chất, các trang thiết bị thực hành thí nghiệm đáp ứng được yêu cầu đào tạo.

- Đã cử một giảng viên kiêm nhiệm công tác trợ lý đảm bảo chất lượng.

*7.2. Công tác kiểm định chất lượng*

- Công tác chuẩn bị cho đánh giá ngoài ngành CNTT theo chuẩn AUN-QA đã được triển khai đúng tiến độ, bản SAR được các chuyên gia tư vấn thẩm định đánh giá cao. Tuy nhiên, do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên hiện đang tạm hoãn chờ kế hoạch đánh giá chính thức điều chỉnh mới từ AUN.

- Đang triển khai công tác tự đánh giá cho ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa. Đây là một nhiệm vụ quan trọng trong kế hoạch định hướng phát triển của Viện giai đoạn 2020-2025.

**8. Các công tác khác**

*8.1. Công tác tuyển sinh*

Công tác tuyển sinh luôn đựợc Chi ủy, Ban lãnh đạo Viện và các bộ môn xác định là một trong các nhiệm vụ quan trọng đối với cán bộ của Viện kỹ thuật và Công nghệ. Và thực tế, trong năm học vừa qua, Viện KTCN đã chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ tuyển sinh và đạt được kết quả như sau:

- Phối hợp với Ban tuyển sinh của Nhà trường tổ chức buổi tư vấn tuyển sinh trực tuyến;

- Xây dựng video thông tin về Viện KTCN và các ngành tuyển sinh;

- Xây dựng tờ thông tin tuyển sinh của Viện và đã gửi đến các giảng viên một số trường cấp 3 nhằm hỗ trợ việc tuyển sinh các ngành trong Viện;

- Hỗ trợ kinh phí tuyển sinh cho ngành khó tuyển sinh và kêu gọi tài trợ tờ thông tin tuyển sinh và thực hiện công tác tư vấn tuyển sinh trực tiếp tại một số trường cấp 3 cho ngành khó tuyển sinh.

*8.2. Công tác hợp tác quốc tế và quan hệ doanh nghiệp*

- Thiết lập quan hệ với doanh nghiệp trong các lĩnh vực mà Viện đang được giao đảm nhận. Trong năm học, Viện đã được sự hỗ trợ của doanh nghiệp trong việc lấy ý kiến về sự cần thiết và nhu cầu tuyển dụng để mở mã ngành Cao học Công nghệ 4.0; trong việc tài trợ các hoạt động của Viện (in vở quảng bá tuyển sinh ngành Kỹ thuật Điện tử Viễn thông; tờ thông tin tuyển sinh của Viện Kỹ thuật và Công nghệ).

- Thiết lập mối quan hệ với doanh nghiệp trong và ngoài nước trong việc tuyển dụng sinh viên khối ngành kỹ thuật.

*8.3 Công tác đào tạo hệ vừa học vừa làm, văn bằng 2*

- Đã tổ chức xây dựng và hoàn thiện chương trình đào tạo văn bằng 2 ngành CNTT và ngành KTĐTVT; hiện nay đã được Nhà trường phê duyệt tuyển sinh hàng năm.

- Đã mở và tuyển sinh bổ sung cho 01 lớp đào tạo hệ VHVL ngành Điện tử Viễn thông.

**9. Nhận định chung**

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Đảng ủy, BGH Nhà trường, tập thể cán bộ, công chức toàn Viện đã nỗ lực hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2019 - 2020 trên các mặt đào tạo, nghiên cứu khoa học, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ. Tuy nhiên để xây dựng và phát triển Viện đáp ứng được yêu cầu của Nhà trường, tập thể cán bộ của Viện cần đoàn kết mạnh mẽ, đồng sức, đồng lòng nhằm tạo điều kiện thuận lợi để Viện tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ mà Nhà trường giao cho.

**10. Những đề xuất kiến nghị với Nhà trường**

- Đề nghị Nhà trưởng tuyển 01 giảng viên ngành Công nghệ kỹ thuật Oto.

- Đề nghị Nhà trưởng tuyển 01 giảng viên ngành Kỹ thuật phần mềm.

- Đề nghị Nhà trường quan tâm tăng kinh phí cho việc mở mã ngành mới.

- Đề nghị cho phép xây dựng CTĐT với nhóm ngành chỉ có các ngành trong Viện.

**III. NHỮNG NHIỆM VỤ CƠ BẢN CỦA NĂM HỌC 2020-2021**

**3.1. Công tác chính trị tư tưởng**

- Tiếp tục duy trì sự ổn định về chính trị tư tưởng và sự đoàn kết thống nhất trong Viện;

- Đẩy mạnh quán triệt thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch năm học 2020 - 2021. Triển khai thực hiện các nghị quyết của Đảng, các chủ trương, chính sách của Nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

- Nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cán bộ, giảng viên trong Viện về công tác tuyển sinh;

**3.2. Công tác học sinh, sinh viên; Công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên**

*3.1.1. Về công tác học sinh, sinh viên*

- Thực hiện tốt công tác học sinh, sinh viên theo yêu cầu của Nhà trường;

- Đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho sinh viên;

- Thực hiện tốt chế độ, chính sách và công tác y tế trường học đối với HSSV; đảm bảo quyền và lợi ích của HSSV;

- Triển khai tốt các hoạt động cho sinh viên theo yêu cầu của Nhà trường.

*3.2.2. Về công tác Công đoàn*

- Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động công đoàn, thực hiện tốt công tác bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, xây dựng mối quan hệ lao động hài hoà, ổn định;

- Phối hợp tốt với lãnh đạo đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Viện: Nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo và nghiên cứu khoa học; Xây dựng và thực hiện tốt chương trình đào tạo theo CDIO;

- Tham gia vào việc xây dựng và chuẩn bị nhân lực để đào tạo các ngành mới như Công nghệ kỹ thuật ô tô, Công nghệ kỹ thuật nhiệt lạnh, Kỹ thuật phần mềm và hướng tới mở mã ngành Thạc sỹ kỹ thuật.

- Các đoàn viên công đoàn nỗ lực học tập, nâng cao trình độ ngoại ngữ đảm bảo đủ chuẩn để thi nghiên cứu sinh theo kế hoạch, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học;

- Tiếp tục bồi dưỡng, giúp đỡ và giới thiệu để chi bộ xét kết nạp 1-2 đồng chí vào Đảng.

*3.2.3. Công tác Đoàn thanh niên, Hội sinh viên*

- Tổ chức tốt và hiệu quả các hoạt động của tháng thanh niên theo kế hoạch của Đoàn trường;

- Phối hợp với Lãnh đạo Viện, QLHSV, các doanh nghiệp tổ chức các hoạt động định hướng nghề nghiệp cho sinh viên hiệu quả;

- Lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên thanh niên, từ học tập cho đến cuộc sống hàng ngày. Giúp đỡ các gia đình ĐVTN có hoàn cảnh khó khăn cũng như sát sao hơn công tác quản lý đoàn viên.

**3.3. Công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ**

- Tuyển 01 cán bộ giảng dạy cho ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô;

- Tuyển 01 cán bộ giảng dạy cho ngành Kỹ thuật phần mềm;

- Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ môn làm cơ sở quan trọng để nâng cao chất lượng giảng dạy, nghiên cứu khoa học;

- Nâng cao chất lượng hoạt động dự giờ của các bộ môn.

**3.4. Công tác giảng dạy, chuyên môn, nghiệp vụ**

- Thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy, chuyên môn theo kế hoạch của Nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác quảng bá tuyển sinh theo kế hoạch của Nhà trường; Đẩy mạnh công tác quảng bá tuyển sinh thông qua mạng xã hội, Website của Nhà trường và các phương tiện truyền thông đại chúng.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo thông qua các hoạt động như cập nhật nội dung bài giảng, giáo trình, học liệu của các học phần để đáp ứng nhu cầu của xã hội và theo kịp chương trình đào tạo tiên tiến trên thế giới.

- Tăng cường công tác dự giờ thăm lớp, đóng góp ý kiến xây dựng nội dung bài giảng và phương pháp truyền thụ kiến thức cho các cán bộ của bộ môn.

- Xây dựng và thay đổi CTĐT từ 5 năm xuống 4.5 năm.

- Tiếp tục bổ sung ngân hàng đề thi cho các học phần nhằm nâng cao chất lượng đánh giá học tập của sinh viên; xây dựng các bộ tiêu chí đánh giá các học phần thực tập, đồ án tốt nghiệp.

- Xây dựng các chương trình đào tạo Ngành Công nghệ kỹ thuật nhiệt, Công nghệ kỹ thuật ô tô, Công nghệ thông tin chất lượng cao, Kỹ thuật phần mềm, Khoa học máy tính theo hướng tiếp cận CDIO.

- Hoàn thiện hồ sơ cho công tác kiểm định chương trình đào tạo đại học ngành Kỹ sư CNTT theo chuẩn AUN.

- Chuẩn bị hồ sơ kiểm định ngành Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa.

- Chuẩn bị hồ sơ mở thêm 1 ngành đạo tạo bậc sau đại học và 1 ngành đào tạo bậc đại học.

**3.5. Công tác nghiên cứu khoa học**

- Những giải pháp chủ yếu liên quan đến công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và hợp tác quốc tế:

+ Tiếp tục tăng cường nhận thức của giảng viên về tầm quan trọng của NCKH và hợp tác quốc tế trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và xếp hạng trường đại học;

+ Tạo nhóm nghiên cứu và khai thác những đề tài nghiên cứu mang tính chất liên ngành liên quan đến lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ;

+ Tạo kết nối và hợp tác quốc tế trong NCKH và hợp tác quốc tế;

+ Phân giảng viên thành các đối tượng: (1) Giảng dạy, (2) NCKH, (3) NCKH + Giảng dạy để phát huy hết thế mạnh của các nhóm đối tượng giảng viên trong Viện KTCN;

- Đề xuất, kiến nghị chủ yếu liên quan đến công tác nghiên cứu khoa học, xuất bản và hợp tác quốc tế.

+ Xây dựng cơ chế thi đua khen thưởng phù hợp để tạo thêm động lực, môi trường để giảng viên tích cực tham gia tích cực vào hoạt động hợp tác quốc tế, xuất bản và NCKH;

+ Tiếp tục khuyến khích các giảng viên đăng ký xuất bản giáo trình liên quan đến các học phần tiếp cận CDIO trong các năm tiếp theo;

+ Khuyến khích các cán bộ bảo vệ ThS, TS ở nước ngoài liên kết với GS hướng dẫn và các GS ở các trường đại học khác về trao đổi các vấn đề liên quan đến đào tạo và NCKH.

**3.6. Công tác cơ sở vật chất**

- Hoàn chỉnh định mức kinh tế kỹ thuật cho các ngành theo chương trình đào tạo tiếp cận CDIO.

- Triển khai các giai đoạn tiếp theo của đề án quy hoạch phòng thực hành thí nghiệm theo định hướng CDIO.

*Vinh, ngày 15 tháng 06 năm 2020*

**P.viện trưởng**

**PGS.TS. Hoàng Hữu Việt**